



CHƯƠNG TRÌNH CONFERENCE PROGRAM

HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC VỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC 2024
NATIONAL BIOTECHNOLOGY CONFERENCE 2024

TÀI TRỢ KIM CƯƠNG



TÀI TRỢ VÀNG



TÀI TRỢ BẠC



ĐẠI HỌC HUẾ
VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC



CHƯƠNG TRÌNH CONFERENCE PROGRAM

HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC VỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC 2024
NATIONAL BIOTECHNOLOGY CONFERENCE 2024

Đơn vị tổ chức

Đại học Huế
Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế

Đơn vị đăng cai tổ chức

Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế

Đơn vị đồng tổ chức

Bộ Khoa học và Công nghệ
Hội Công nghệ sinh học Việt Nam
Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Thừa Thiên Huế
Hội Y học tái tạo và trị liệu tế bào Việt Nam

Địa điểm:

Khách sạn Indochine Palace, 105A Hùng Vương, Thành phố Huế

10 Năm
2014 – 2024



Thành phố Huế, ngày 25-26 tháng 9 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH

HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC

VỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC 2024

NATIONAL BIOTECHNOLOGY CONFERENCE 2024

Thành phố Huế, ngày 25-26 tháng 9 năm 2024

Đơn vị tổ chức

Đại học Huế

Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế

Đơn vị đăng cai tổ chức

Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế

Đơn vị đồng tổ chức

Bộ Khoa học và Công nghệ

Hội Công nghệ sinh học Việt Nam

Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh Thừa Thiên Huế

Hội Y học tái tạo và trị liệu tế bào Việt Nam



Địa điểm: Khách sạn Indochine Palace, 105A Hùng Vương, Thành phố Huế

BAN TỔ CHỨC

Trưởng ban

PGS.TS. Lê Anh Phương, *Giám đốc Đại học Huế*

Phó trưởng ban

1. PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải, *Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế (Thường trực)*
2. GS.TS. Lê Trần Bình, *Chủ tịch Hội Công nghệ sinh học Việt Nam, Hội các ngành Sinh học Việt Nam*
3. TS. Hồ Thắng, *Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế*
4. TS. Nguyễn Xuân Huy, *Phó trưởng Ban Khoa học Công nghệ và Quan hệ Quốc tế, Đại học Huế*
5. TS. Nguyễn Đức Huy, *Phó Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế*

Ủy viên

1. GS.TS. Nông Văn Hải, *Viện Nghiên cứu hệ gen, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*
2. GS.TS. Nguyễn Hoàng Lộc, *Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế*
3. GS.TS. Lê Huy Hàm, *Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội*
4. GS.TS. Phan Tuấn Nghĩa, *Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội*
5. GS.TS. Trần Đăng Hòa, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
6. GS.TS. Nguyễn Thị Hoài, *Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế*
7. GS.TS. Chu Hoàng Mậu, *Trường Đại học Sư Phạm, Đại học Thái Nguyên*
8. GS.TS. Dương Tấn Nhựt, *Viện Nghiên cứu Khoa học Tây Nguyên*
9. GS.TS. Nguyễn Anh Dũng, *Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Tây Nguyên*
10. GS.TS. Lê Đình Phùng, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
11. GS.TS. Hoàng Thị Thái Hòa, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
12. PGS.TS. Nguyễn Quang Linh, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
13. PGS.TS. Trần Quốc Dung, *Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*
14. PGS.TS. Trần Đình Bình, *Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế*
15. PGS.TS. Nguyễn Hữu Văn, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
16. PGS.TS. Nguyễn Văn Duy, *Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nha Trang*
17. PGS.TS. Trần Văn Giang, *Ban Khoa học Công nghệ và Quan hệ Quốc tế, Đại học Huế*
18. PGS.TS. Nguyễn Bảo Quốc, *Viện Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh*
19. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Phước, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
20. PGS.TS. Nguyễn Phú Hùng, *Trung tâm Khoa học và Giáo dục liên ngành, Đại học Thái Nguyên*
21. PGS.TS. Đặng Minh Nhật, *Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng*

22. PGS.TS. Phạm Văn Phúc, *Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh*
23. PGS.TS. La Việt Hồng, *Viện Nghiên cứu Khoa học và Ứng dụng, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2*
24. PGS.TS. Đinh Văn Dũng, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
25. PGS.TS. Hồ Trung Thông, *Công ty Cổ phần GREENFEED Việt Nam*
26. PGS.TS. Ngô Thị Tường Châu, *Trường Đại học Tôn Đức Thắng*
27. Ông Phạm Phú Phát, *Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P. Việt Nam*
28. TS. Nguyễn Trung Nam, *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*
29. TS. Nguyễn Minh Trí, *Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế*
30. PGS. TS. Nguyễn Minh Lý, *Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng*
31. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế*
32. TS. Nguyễn Thanh Tùng, *Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế*

BAN BIÊN TẬP

1. PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Trưởng ban*
2. TS. Nguyễn Đức Huy, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Phó trưởng ban*
3. TS. Nguyễn Bảo Hưng, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên thư ký*
4. TS. Hoàng Tân Quảng, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*
5. TS. Huỳnh Văn Chương, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*
6. TS. Nguyễn Thị Xuân Thu, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*
7. TS. Nguyễn Quang Cơ, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*
8. TS. Hồ Ngọc Hân, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*
9. ThS. Tống Thị Huế, *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế, Ủy viên*

CÁC TIỂU BAN CHUYÊN MÔN

Ban điều hành chuyên môn

1. GS.TS. Lê Trần Bình *Chủ tịch Hội các ngành Sinh học Việt Nam*
2. GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm *Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec*
3. GS.TS. Phan Văn Chi *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*
4. PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế*
5. PGS.TS. Đồng Văn Quyền *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam*

Tiểu ban Công nghệ gen

1. GS.TS. Trương Nam Hải *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam* Trưởng tiểu ban
2. GS.TS. Nguyễn Hoàng Lộc *Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế* Phó Trưởng tiểu ban
3. PGS.TS. Nguyễn Đức Hoàng *Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh* Ủy viên
4. PGS.TS. Trần Quốc Dung *Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế* Ủy viên
5. TS. Hoàng Tấn Quảng *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế* Ủy viên thư ký

Tiểu ban Công nghệ tế bào

1. GS.TS. Lê Trần Bình *Chủ tịch Hội các ngành Sinh học Việt Nam* Trưởng tiểu ban
2. GS.TS. Hoàng Nghĩa Sơn *Viện Sinh học nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam* Phó Trưởng tiểu ban
3. PGS.TS. Trần Lê Bảo Hà *Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh* Ủy viên
4. PGS.TS. Trương Thị Bích Phượng *Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế* Ủy viên
5. TS. Huỳnh Văn Chương *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế* Ủy viên thư ký

Tiểu ban Công nghệ hóa sinh và protein

1. GS.TS. Phan Văn Chi *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam* Trưởng tiểu ban
2. PGS.TS. Nguyễn Hiền Trang *Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế* Phó Trưởng tiểu ban
3. PGS.TS. Phí Quyết Tiến *Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam* Ủy viên
4. TS. Nguyễn Đức Huy *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế* Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Xuân Thu *Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế* Ủy viên thư ký

Tiểu ban Công nghệ sinh học nông nghiệp

- | | | | |
|----|-----------------------------|---|---------------------|
| 1. | PGS.TS. Phạm Công Hoạt | <i>Công ty TNHH Công nghệ sinh học MINTU Việt Nam</i> | Trưởng tiểu ban |
| 2. | PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải | <i>Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế</i> | Phó Trưởng tiểu ban |
| 3. | PGS.TS. Phan Thị Phương Nhi | <i>Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 4. | PGS.TS. Nguyễn Vũ Phong | <i>Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh</i> | Ủy viên |
| 5. | TS. Nguyễn Bảo Hưng | <i>Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế</i> | Ủy viên thư ký |

Tiểu ban Công nghệ vi sinh, thực phẩm và môi trường

- | | | | |
|----|------------------------------|---|---------------------|
| 1. | PGS.TS. Đồng Văn Quyền | <i>Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</i> | Trưởng tiểu ban |
| 2. | PGS.TS. Nguyễn Thị Hoài Trâm | <i>Viện Công nghiệp Thực phẩm</i> | Phó Trưởng tiểu ban |
| 3. | GS.TS. Đỗ Thị Bích Thủy | <i>Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng</i> | Ủy viên |
| 4. | PGS.TS. Hoàng Công Tín | <i>Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 5. | TS. Nguyễn Quang Cơ | <i>Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế</i> | Ủy viên thư ký |

Tiểu ban Công nghệ sinh học y dược

- | | | | |
|----|-------------------------|---|---------------------|
| 1. | GS.TS. Trần Linh Thuộc | <i>Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh</i> | Trưởng tiểu ban |
| 2. | PGS.TS. Hà Thị Minh Thi | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Phó Trưởng tiểu ban |
| 3. | GS.TS. Nguyễn Thị Hoài | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 4. | PGS.TS. Hồ Việt Đức | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 5. | TS. Nguyễn Thanh Tùng | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Ủy viên thư ký |

Tiểu ban Y học tái tạo và Trị liệu tế bào

- | | | | |
|----|----------------------------|---|---------------------|
| 1. | GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm | <i>Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec</i> | Trưởng tiểu ban |
| 2. | PGS.TS. Trần Công Toại | <i>Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch</i> | Phó Trưởng tiểu ban |
| 3. | PGS.TS. Lê Nghi Thành Nhân | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 4. | PGS.TS. Lê Minh Tâm | <i>Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế</i> | Ủy viên |
| 5. | TS. Hồ Ngọc Hân | <i>Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế</i> | Ủy viên thư ký |

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

* Ngày 25 tháng 9 năm 2024

Thời gian	Nội dung	Đơn vị tổ chức	Địa điểm
14:00 - 16:30	Đón tiếp đại biểu tham dự và treo poster	- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế - Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế	Tiền sảnh tầng 1
16:30 - 17:00	Khai mạc triển lãm		
17:00 - 17:30	Tham quan triển lãm		

* Ngày 26 tháng 9 năm 2024

Thời gian	Nội dung	Địa điểm
7:00 - 8:00	Đón tiếp đại biểu tham dự và treo poster	Tiền sảnh tầng 1
8:00 - 8:10	Chào mừng, giới thiệu đại biểu	Hội trường tầng 1
8:10 - 8:15	Phát biểu khai mạc Hội nghị của Giám đốc Đại học Huế PGS.TS. Lê Anh Phương , Trưởng ban tổ chức	
8:15 - 8:20	Phát biểu chào mừng của đại diện lãnh đạo Bộ	
8:20 - 8:25	Phát biểu chào mừng của lãnh đạo UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	
8:25 - 8:30	Phát biểu chào mừng của Chủ tịch Hội các ngành Sinh học Việt Nam GS.TS. Lê Trần Bình	
BÁO CÁO PHIÊN TOÀN THỂ		
8:30 - 8:45	<u>Diễn giả:</u> PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế <u>Tiêu đề:</u> Một số thành tựu nổi bật trên chặng đường 10 năm phát triển của Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế <u>Chủ toạ:</u> GS.TS. Lê Trần Bình, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Hội trường tầng 1

Thời gian	Nội dung	Địa điểm
8:45 - 9:10	<p><u>Diễn giả:</u> GS.TS. Chi-Ying F. Huang Đại học Quốc gia Yang Ming Chiao Tung, Đài Loan</p> <p><u>Tiêu đề:</u> Drug repurposing: from big data to therapeutics</p> <p><u>Chủ toạ:</u> GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm, Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec</p>	
9:10 - 9:35	<p><u>Diễn giả:</u> GS.TS. Hoàng Nghĩa Sơn Viện Sinh học nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</p> <p><u>Tiêu đề:</u> Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học để thuần hoá, nhân nuôi, phục vụ bảo tồn nguồn gen động vật hoang dã quý hiếm và phục tráng giống vật nuôi</p> <p><u>Chủ toạ:</u> GS.TS. Phan Văn Chi, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</p>	
9:35 - 10:00	<p><u>Diễn giả:</u> PGS.TS. Đồng Văn Quyền Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</p> <p><u>Tiêu đề:</u> Tiến bộ của công nghệ metagenomics và ứng dụng trong nghiên cứu hệ vi sinh vật đường ruột và phát triển chế phẩm sinh học phòng và điều trị bệnh ở ong mật</p> <p><u>Chủ toạ:</u> PGS.TS. Trương Thị Hồng Hải, Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế</p>	
10:00 - 10:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm	Tiền sảnh tầng 1
10:30 - 10:45	<p><u>Diễn giả:</u> TS. Lư Quang Minh Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <p><u>Tiêu đề:</u> Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế</p> <p><u>Chủ toạ:</u> PGS.TS. Đồng Văn Quyền, Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam</p>	Hội trường tầng 1

Thời gian	Nội dung	Địa điểm
10:45 - 10:55	Trao chứng nhận, hoa cho Nhà tài trợ và chụp ảnh lưu niệm	Hội trường tầng 1
10:55 – 11:00	Di chuyển về các tiểu ban chuyên môn	
BÁO CÁO TẠI TIỂU BAN CHUYÊN MÔN		
11:00 - 12:00	Báo cáo tại tiểu ban chuyên môn	Phòng họp
12:00 - 13:00	Cơm trưa	Tầng 3
13:00 - 13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm	Tiền sảnh tầng 1
13:30 - 15:00	Báo cáo tại tiểu ban chuyên môn	Phòng họp
15:00 - 15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm	Tiền sảnh tầng 1
15:30 - 16:30	Báo cáo tại tiểu ban chuyên môn	Phòng họp
16:30 - 17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc	Hội trường tầng 1
17:00 - 17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025	
17:15 - 17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm	

BÁO CÁO TẠI CÁC TIỂU BAN CHUYÊN MÔN

Tiểu ban Công nghệ gen

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	GE-O-01	PGS. TS. Lê Xuân Thám Trường Đại học Văn Lang	Bổ sung dẫn liệu kiểm tra đa dạng sinh học nấm hương Shiitake ở Việt Nam và xác lập loài mới <i>Lentinula platinedodes</i> bằng giải trình tự đa genes	Phòng họp 3 (Tầng 2)
11:15-11:30	GE-O-02	PGS.TS. Trịnh Ngọc Nam Viện Công nghệ Sinh học và Thực phẩm, Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM	Phân tích hệ vi sinh vật trong giai đoạn đầu lên men nước mắm truyền thống bằng công nghệ metagenomics	
11:30-11:45	GE-O-03	TS. Nguyễn Cường Công ty LOBI Việt Nam	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo dự đoán vi khuẩn <i>Escherichia coli</i> kháng kháng sinh	
11:45-12:00	GE-O-04	TS. Đỗ Tiến Phát Viện Công nghệ sinh học, VAST	Phát triển và ứng dụng thành công hệ thống chỉnh sửa gen toàn diện (prime editing) trong chỉnh sửa gen lúa tại Việt Nam	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	GE-O-05	Ms. Tingting Zhu Công ty Pacific Biosciences	Shifting paradigms with PacBio HiFi sequencing	Phòng họp 3 (Tầng 2)
13:45-14:00	GE-O-06	CN. Phạm Thị Kiều Duyên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nhân dòng và phân tích trình tự gen <i>glpf</i> mã hóa protein xuyên màng hỗ trợ vận chuyển glycerol ở <i>Escherichia coli</i>	
14:00-14:15	GE-O-07	CN. Lưu Minh Đức Viện Công nghệ sinh học, VAST	Giải mã và phân tích gen S1 của chủng virus porcine epidemic diarrhea gây bệnh tiêu chảy cấp trên lợn tại tỉnh Hưng Yên năm 2023	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:15-14:30	GE-O-08	TS. Lê Nguyễn Tiểu Ngọc Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Tây Nguyên	Vai trò chức năng của enzyme rRNA methyltransferase, Cmal, trong quá trình sinh trưởng và phát triển ở cây <i>Arabidopsis</i>	
14:30-14:45	GE-O-09	CN. Nguyễn Hoàng Minh Công ty BCE Việt Nam	Bộ công cụ đổi mới giúp nâng cao hiệu suất và tối ưu hóa quy trình chỉnh sửa gene	
14:45-15:00	GE-O-10	TS. Đỗ Hoàng Đăng Khoa Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Phát triển các chỉ thị phân tử nhận diện loài của họ mai dựa trên trình tự bộ gene lục lạp	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	GE-O-11	TS. Bùi Phú Nam Anh Trường Đại học Mở TP. HCM	Phát triển test chẩn đoán allele trội trên gene <i>pdct</i> gây bệnh cơ tim phì đại trên mèo Maine Coon	Phòng họp 3 (Tầng 2)
15:45-16:00	GE-O-12	ThS. Trần Quang Sáng Trường Đại học Nha Trang	Mã vạch di truyền (DNA barcode) của một số nhóm trứng cá cá con (bộ: Clupeiformes) phân bố ở các vùng biển Việt Nam	
16:00-16:15	GE-O-13	CN. Đỗ Đức Duy Công ty Vazyme Biotech	Giải pháp biểu sinh Vazyme	
16:15-16:30	GE-O-14	ThS. Nguyễn Trường Giang Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Định danh phân tử và nhân giống <i>in vitro</i> lan kiếm tiên vũ (<i>Cymbidium finlaysonianum</i>)	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Công nghệ hóa sinh và protein

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	PR-O-01	TS. Hồ Thị Thu Hoài Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế	Tăng cường sản xuất hydro bằng cách chỉnh sửa hệ thống quang hợp I của tảo <i>Chlamydomonas reinhardtii</i>	Phòng họp 8 (Tầng 3)
11:15-11:30	PR-O-02	TS. Tạ Ngọc Ly Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Đà Nẵng	Phát triển sản phẩm y tế từ vật liệu kháng khuẩn tự nhiên: giải pháp chống lại tình trạng vi khuẩn kháng thuốc	
11:30-11:45	PR-O-03	TS. Nguyễn Văn Tâm Viện Khoa học Công nghệ Ứng dụng, Trường Đại học Văn Lang	Nghiên cứu các thông số tối ưu trong chiết xuất nanocellulose từ bã mía bằng công nghệ enzyme ứng dụng làm màng bảo quản thực phẩm	
11:45-12:00	PR-O-04	ThS. Nguyễn Thanh Tấn Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Biểu hiện protein toll-like receptor 22 từ cá tra <i>Pangasianodon hypophthalmus</i> và đánh giá khả năng tương tác với vi khuẩn	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	PR-O-05	CN. Đỗ Đức Duy Công ty Vazyme Biotech	Phát triển và ứng dụng enzyme khuếch đại	Phòng họp 8 (Tầng 3)
13:45-14:00	PR-O-06	ThS. Nguyễn Thiện Phương Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Xây dựng mô hình sàng lọc thuốc chống lại virus cúm A ở người	
14:00-14:15	PR-O-07	ThS. Nguyễn Xuân Hiếu Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn có khả năng đối kháng với <i>Aspergillus niger</i> van Teighem gây bệnh héo rũ gốc mốc đen trên cây lạc (<i>Arachis hypogaea</i> L.)	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:15-14:30	PR-O-08	ThS. Lê Phương Uyên Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. HCM	Xác định điều kiện chiết tối ưu nhằm nâng cao hiệu quả chiết xuất saponins từ cây đẳng sâm (<i>Codonopsis pilosula</i> Nannf.)	
14:30-14:45	PR-O-09	ThS. Nguyễn Văn Linh Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Nghiên cứu chế tạo nano Se-ZnO ổn định trong β -glucan bằng phương pháp chiếu xạ	
14:45-15:00	PR-O-10	ThS. Lê Khả Hân Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Nghiên cứu điều kiện biểu hiện protein urate oxidase tái tổ hợp dạng tan ở chủng <i>Escherichia coli</i> không endotoxin	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	PR-O-11	ThS. Bùi Bảo Thịnh Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Ảnh hưởng của các phương pháp thu nhận protein đến hoạt tính sinh học của chiết xuất trùn quế (<i>Perionyx excavatus</i>)	Phòng họp 8 (Tầng 3)
15:45-16:00	PR-O-12	ThS. Trương Thị Bích Ngọc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Hoạt tính kháng ung thư của cao chiết và hợp chất phân lập được từ trái chùm đuông (<i>Sphaerocoryne affinis</i>) trên dòng tế bào ung thư buồng trứng người	
16:00-16:15	PR-O-13	ThS. Hà Quang Thanh Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Hoạt tính kháng oxi hóa <i>in vitro</i> và an thần, giảm đau <i>in vivo</i> của các cao chiết từ lạc tiên	
16:15-16:30	PR-O-14	CN. Lương Trung Hiếu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Tổng hợp nanobody A8 và J10 gắn đặc hiệu chuỗi nhẹ độc tố thần kinh botulinum TYPE A và TYPE B hướng đến mục đích phát hiện và trung hòa độc tố	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Công nghệ tế bào

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	CE-O-01	TS. Nguyễn Thị Hải Thanh Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nha Trang	Nghiên cứu tạo phôi cá khoang cổ <i>Amphiprion ocellaris</i> chỉnh sửa gen mã hóa Tyrosinase (Tyr) bằng hệ thống CRISPR/Cas9	Phòng họp 2 (Tầng 2)
11:15-11:30	CE-O-02	TS. Nguyễn Cẩm Hà Viện Công nghệ sinh học, VAST	Nghiên cứu nuôi cấy hai pha cho sinh trưởng và tích lũy cao astaxanthin từ vi tảo lục <i>Haematococcus pluvialis</i> HB theo định hướng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe cho người	
11:30-11:45	CE-O-03	Ông Phạm Trung Nghĩa Công ty TNHH Đầu tư thiết bị y tế An Thịnh	Stereo-seq: Công nghệ phân tích toàn bộ phiên mã trong không gian không thiên vị, cấp độ phân giải tế bào đơn với các ứng dụng đa dạng trong nghiên cứu sinh học	
11:45-12:00	CE-O-04	ThS. Lê Thị Bích Thủy Trường Trung Cấp Kỹ Thuật Nông Nghiệp TP. HCM	Phân lập và đánh giá đặc điểm sinh học của tế bào gốc trung mô tủy xương chó chưa trưởng thành ứng dụng trong điều trị thoái hóa khớp gối	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	CE-O-05	TS. Trần Thị Thanh Khương Viện Công nghệ sinh học, Trường Đại học Cần Thơ	Hiệu quả của curcumin trong cải thiện chất lượng tinh trùng dê: nghiên cứu trên mô hình tiếp xúc bisphenol A và bảo quản lạnh	Phòng họp 2 (Tầng 2)
13:45-14:00	CE-O-06	Mr. Edmond Chua Công ty TNHH Kỹ thuật công nghệ DKSH	Giới thiệu về dòng máy đo dòng chảy tế bào Aurora và Northern lights của Cytex với công nghệ full spectrum profiling (tạo dựng hồ sơ cho toàn bộ phổ)	
14:00-14:15	CE-O-07	ThS. Đào Thị Phương HP Fertility - Bệnh viện Quốc tế Sản Nhi Hải Phòng	Thời điểm ICSI tối ưu cho trứng trưởng thành trong ống nghiệm từ trứng non ở giai đoạn MI thông qua hệ thống theo dõi phôi liên tục (Time-Lapse)	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:15-14:30	CE-O-08	CN. Trần Quốc Việt Bệnh viện Mỹ Đức Phú Nhuận	Hiệu quả sử dụng oxy nồng độ thấp trong nuôi trồng thành noãn non trong ống nghiệm có bước tiền trưởng thành (cap-ivm) ở bệnh nhân pcos: nghiên cứu thử nghiệm chia noãn	
14:30-14:45	CE-O-09	ThS. Nguyễn Văn Trung Trung tâm Nội tiết Sinh sản và Vô sinh, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	Vai trò của vi thao tác trong thu nhận tinh trùng khi thực hiện thụ tinh trong ống nghiệm với các trường hợp thiếu tinh năng	
14:45-15:00	CE-O-10	Ông Nguyễn Quang Thái Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội, VAST	Diisopropylamine dichloroacetate and fenbendazole exert anti-cancer effects by inducing apoptosis and arresting the cell cycle in A549 lung cancer cells	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	CE-O-11	ThS. Phạm Thị Vàng Trung Tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM	Phân lập và khảo sát tính gốc của tế bào sụn heo một ngày tuổi dùng trong tạo màng sinh học	Phòng họp 2 (Tầng 2)
15:45-16:00	CE-O-12	ThS. Nguyễn Thị Thái Thanh Trung tâm Nội tiết Sinh sản và Vô sinh, Bệnh viện Trường Đại học Y - Dược Huế	Mối liên quan giữa khả năng phục hồi của phôi nang sau thủy tinh hóa – làm ấm và kết quả có thai trong các chu kỳ chuyển đơn phôi nang trữ lạnh	
16:00-16:15	CE-O-13	CN. Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Nghiên cứu hoạt tính kháng ung thư của cao chiết <i>Elephantopus mollis</i> trên dòng tế bào ung thư buồng trứng Caov-3	
16:15-16:30	CE-O-14	ThS. Lê Thanh Khang Trường Đại học Quy Nhơn	Hoạt tính kháng oxy hóa và kháng khuẩn của dịch lên men từ nghệ trắng (<i>Curcuma aromatica</i> Salisb.)	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Công nghệ vi sinh, thực phẩm và môi trường

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	MFE-O-01	TS. Tôn Thất Hữu Đạt Viện Nghiên cứu Khoa học Miền Trung	Nghiên cứu đa dạng cộng đồng vi khuẩn liên kết với hải miên và các cụm gen sinh tổng hợp các hợp chất thứ cấp dựa vào 16S metagenomics và shotgun metagenomics	Phòng họp 5&6 (Tầng 2)
11:15-11:30	MFE-O-02	KS. Trần Kiên Cường Viện Kỹ thuật Công nghệ cao, Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Đánh giá tính kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Edwardsiella ictaluri</i> gây bệnh gan-thận-mủ phân lập từ cá rô đồng Việt Nam (<i>Anabas testudineus</i>)	
11:30-11:45	MFE-O-03	CN. Trần Văn Thắng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Định danh và đánh giá khả năng ức chế vi khuẩn <i>Vibrio parahaemolyticus</i> một số chủng vi khuẩn lam phân lập ở Sóc Sơn, Hà Nội	
11:45-12:00	MFE-O-04	ThS. Huỳnh Ngân Hà Công ty Khoa học Hợp Nhất	Công nghệ giải trình tự avidity giúp tiết kiệm chi phí và nâng cao chất lượng giải trình tự 16S và metagenome	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	MFE-O-05	TS. Thái Hạnh Dung Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghiên cứu điều tra chức năng gen ở nấm sợi <i>Aspergillus niger</i> sử dụng hệ thống chuyển gen thông qua vi khuẩn <i>Agrobacterium tumefaciens</i>	Phòng họp 5&6 (Tầng 2)
13:45-14:00	MFE-O-06	TS. Nguyễn Thị Hải Viện Vi sinh vật và Công nghệ sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội	Vi khuẩn tía không lưu huỳnh đóng vai trò như chất phụ gia vi sinh cho lớp vật liệu phủ sinh học để bảo vệ kết cấu bê tông của cống dẫn nước thải khỏi sự ăn mòn	
14:00-14:15	MFE-O-07	TS. Tạ Doãn Thành Công ty TNHH AVATAACK, Tập đoàn Four Pillars	Nâng cao hiệu quả sản xuất nhựa sinh học polyhydroxybutyrate từ glycerol thô bằng chủng <i>Escherichia coli</i> PHB-08	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:15-14:30	MFE-O-08	TS. Ông Đăng Quang Tập đoàn Thủy sản Việt Úc	Phân tích hệ vi sinh vật trong nước ao nuôi tôm bằng phương pháp giải trình tự đoạn 16S	
14:30-14:45	MFE-O-09	TS. Dương Hiếu Linh Trường Đại học Việt Đức	Tối ưu hóa phương pháp định lượng sinh khối nấm dựa trên ergosterol trong quá trình lên men ở trạng thái rắn	
14:45-15:00	MFE-O-10	CN. Lại Minh Thi Công ty TNHH Khoa học KTest	Ứng dụng công nghệ giải trình tự gene thế hệ mới ONT định danh nhanh thành phần loài vi khuẩn trong mẫu môi trường	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	MFE-O-11	ThS. Nguyễn Hoàng Lê Công ty TNHH MTV Thiết bị Khoa học HTI	Định lượng methyl thủy ngân trong thủy hải sản bằng kỹ thuật HPLC-ICP-MS trên hệ NexSAR – NexION	Phòng họp 5&6 (Tầng 2)
15:45-16:00	MFE-O-12	TS. Vũ Đặng Hạ Quyên Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, trường Đại học Nha Trang	Khảo sát sự thay đổi về đa dạng của hệ vi sinh vật trong Copepoda <i>Arcatia</i> sp. và đặc điểm sinh học dưới tác động của nhiệt độ khác nghiệt	
16:00-16:15	MFE-O-13	ThS. Đỗ Nguyễn Trọng Trí Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Khảo sát môi trường nuôi cấy chủng nấm men <i>Saccharomyces cerevisiae</i> biểu hiện bề mặt protein màng ngoài Omp38 từ <i>Aeromonas hydrophila</i>	
16:15-16:30	MFE-O-14	Bùi Đức Thịnh Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Sự phân bố của vi khuẩn gây bệnh tiềm tàng và các gen kháng kháng sinh trong môi trường biển tỉnh Khánh Hòa vào mùa khô năm 2023	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Công nghệ sinh học nông nghiệp

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	AG-O-01	TS. Vũ Xuân Tạo Viện Ứng dụng công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ	Công nghệ sinh học nông nghiệp trong sản xuất nấm <i>Cordyceps militaris</i> : ứng dụng kỹ thuật di truyền chọn giống và tiềm năng phát triển sản phẩm mới	Phòng họp 1 (Tầng 2)
11:15-11:30	AG-O-02	TS. Hồ Mạnh Tường Viện Công nghệ sinh học, VAST	Chủng khuẩn <i>Serratia marcescens</i> sp. VIRS2 phân lập từ đất nhiễm mặn giúp kích thích sinh trưởng và chống chịu mặn trên cây lúa	
11:30-11:45	AG-O-03	TS. Bùi Thanh Liêm Công ty TNHH MTV Sinh hoá Phù Sa	Sử dụng đoạn ngắn OLIGONUCLEOTIDES kiểm soát gen mục tiêu: tiềm năng ứng dụng trong nông nghiệp	
11:45-12:00	AG-O-04	ThS. Lê Thụy Tố Như Trường Đại học Mở TP. HCM	Ảnh hưởng của nguồn thức ăn phối hợp thực vật và nhiệt độ đến sự sinh trưởng, phát triển của bọ mắt to <i>Geocoris ochropterus</i> fieber (Hemiptera: Geocoridae)	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	AG-O-05	PGS.TS. Đặng Thuý Bình Trường Đại học Nha Trang	Địa sinh học so sánh các loài cá ở hạ lưu khu vực sông Mekong và tác động của con người	Phòng họp 1 (Tầng 2)
13:45-14:00	AG-O-06	KS. Phạm Thị Tầm Trường Cao đẳng Kon Tum	Đa dạng các loài vi tảo trong các ao nuôi trồng thủy sản tại huyện Đăk Hà, Sa Thầy, Kon Plong, tỉnh Kon Tum	
14:00-14:15	AG-O-07	ThS. Phạm Thùy Dương Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội	Báo cáo bệnh thối nhũn lá mới trên cây sâm <i>Panax vietnamensis</i> và kiểm soát bệnh nhờ vi khuẩn nội sinh sâm <i>Bacillus velezensis</i> C15	
14:15-14:30	AG-O-08	TS. Nguyễn Thị Lệ Thủy Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Đặc điểm của các chủng tụ cầu khuẩn kháng linezolid phân lập từ môi trường chăn nuôi	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:30-14:45	AG-O-09	ThS. Bùi Thị Thanh Tịnh Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Sàng lọc và đánh giá khả năng kháng vi khuẩn <i>Streptococcus agalactiae</i> của các loại cao chiết thảo dược trên mô hình cá rô phi (<i>Oreochromis</i> sp.)	
14:45-15:00	AG-O-10	ThS. Lê Thị Thu Thảo Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Báo cáo đầu tiên về sự xâm nhiễm và độc lực của <i>Streptococcus dysgalactiae</i> subsp <i>dysgalactiae</i> trên ếch giống (<i>Rana</i> sp.)	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	AG-O-11	TS. Lữ Đức Bryce Tập đoàn Thủy sản Việt Úc	Ứng dụng công nghệ DNA trong chọn giống tôm thẻ chân trắng	Phòng họp 1 (Tầng 2)
15:45-16:00	AG-O-12	ThS. Thị Hoa Rôl Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Nâng cao hiệu quả sản xuất cá cầu vồng (<i>Melanotaeniidae</i>) thương phẩm thông qua kỹ thuật sinh sản nhân tạo và bổ sung thảo dược	
16:00-16:15	AG-O-13	ThS. Trần Đức Trọng Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Hiệu ứng kích thích sinh trưởng và gia tăng hoạt tính Chitinase của chế phẩm nano bạc/SiO ₂ ổn định trong Oligochitosan chế tạo bằng phương pháp chiếu xạ trên cây đậu nành	
16:15-16:30	AG-O-14	ThS. Trương Thị Oanh Trường Đại học Nha Trang	Dự đoán mô hình di cư cá vồ đém <i>Pangasius larnaudii</i> (siluriformes:pangasiidae) ở hạ lưu sông Mekong	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Công nghệ sinh học y dược

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	ME-O-01	TS. Trần Hồng Loan Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật và dịch vụ Genome	Cao chiết phân đoạn của <i>Indigofera suffruticosa</i> Mill. gây ra sự bất giữ chu kỳ tế bào ở pha G2/M theo trục tín hiệu ATR/CHK1 trong tế bào Jurkat	Phòng họp 7 (Tầng 3)
11:15-11:30	ME-O-02	PGS.TS. Richard Truong Nguyen Beckman Research Institute and City of Hope National Medical Center, Duarte, California, USA	Targeting mitochondrial metabolism vulnerabilities: a promising therapeutic approach to eradicate leukemic stem cells in AML	
11:30-11:45	ME-O-03	ThS. Nguyễn Trương Thái Hà Bệnh viện Đa khoa Mỹ Đức	Sàng lọc di truyền tiền lâm tổ bằng kỹ thuật giải trình tự gen thế hệ mới cho bệnh di truyền hiếm gặp ly thượng bì bóng nước	
11:45-12:00	ME-O-04	ThS. Ngô Bình Thảo Nghi Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Xây dựng mô hình ruồi giấm mang kiểu hình bệnh rối loạn phổ tự kỷ	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	ME-O-05	CN. Nguyễn Hồng Phúc Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Khảo sát sự hiện diện và đề kháng kháng sinh của <i>Staphylococcus aureus</i> ở người khỏe mạnh 18-25 tuổi tại thành phố Hồ Chí Minh năm 2023	Phòng họp 7 (Tầng 3)
13:45-14:00	ME-O-06	ThS. Lưu Ngọc Anh Công ty TNHH Thiết bị và Khoa học công nghệ Qmedic	Tương lai là kỹ thuật số: Hệ thống PCR kỹ thuật số Qiagen - Qiacuity	
14:00-14:15	ME-O-07	ThS. Trần Thanh Long Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Nghiên cứu hoạt tính kháng di động và xâm lấn của cao chiết cúc chỉ thiên mềm (<i>Elephantopus mollis</i> Kunth.) trên dòng tế bào ung thư phổi người	
14:15-14:30	ME-O-08	ThS. Võ Anh Kiệt Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Hạt nano selen tổng hợp bằng tia electron ổn định bởi gum arabic kích hoạt apoptosis trên dòng tế bào ung thư dạ dày AGS thông qua kiểm soát sự biểu hiện của hệ thống thioredoxin và glutaredoxin	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:30-14:45	ME-O-09	PGS.TS. Jongman Yoo VOS Discovery	Commercialization status and prospects of organoid-based regenerative therapeutics and drug evaluation platforms	
14:45-15:00	ME-O-10	CN. Đoàn Thế Quang Vinh Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Bước đầu nghiên cứu tương tác của dUCH (<i>Drosophila</i> ubiquitin C-terminal hydrolase) và parkin trong phát sinh bệnh Parkinson bằng mô hình ruồi giấm <i>Drosophila melanogaster</i>	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	ME-O-11	ThS. Mai Thị Thu Trinh Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Nghiên cứu tác động của knockdown dUCH (<i>Drosophila</i> ubiquitin carboxyl-terminal hydrolase) trên ti thể của tế bào thần kinh ruồi giấm	Phòng họp 7 (Tầng 3)
15:45-16:00	ME-O-12	CN. Nguyễn Công Minh Huy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Khảo sát mối liên hệ của duch với con đường tín hiệu JNK trong quá trình biệt hoá mắt ruồi	
16:00-16:15	ME-O-13	TS. Trịnh Như Thùy Bệnh viện Quốc tế DNA	Hiệu quả kết hợp thuốc metformin và vitamin D3 trong cải thiện khả năng biệt hoá xương của tế bào gốc từ mô mỡ dưới ảnh hưởng của nồng độ đường cao	
16:15-16:30	ME-O-14	CN. Phan Thị Ngọc Diễm Công ty TNHH Giải Pháp Y Sinh ABT	Đánh giá chất lượng bộ Topsisensi@STD-12 qPCR kit và ứng dụng trong đánh giá sự đồng nhiễm HPV với STD trên mẫu xét nghiệm HPV	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

Tiểu ban Y học tái tạo và trị liệu tế bào

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
11:00-11:15	CT-O-01	GS.TS. Nguyễn Thanh Liêm Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec	Ứng dụng liệu pháp tế bào CAR-T sản xuất tại chỗ điều trị bệnh bạch cầu cấp và u lympho tại Vinmec	Hội trường tầng 1
11:15-11:30	CT-O-02	GS.TS. Margherita Maioli University of Sassari, Italy	Nanomaterials and natural compounds in skin regeneration and rejuvenation	
11:30-11:45	CT-O-03	PGS.TS. Đỗ Xuân Hai Học viện Quân y	Kết quả kích thích liền vết thương của gel huyết tương giàu tiểu cầu từ máu cuống rốn trên thực nghiệm	
11:45-12:00	CT-O-04	Zheng Zhuang EXODUS BIO Inc.	Exosome detection via the ultrafast-isolation system: Exodus	
12:00-13:00	Cơm trưa			Tầng 3
13:00-13:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
13:30-13:45	CT-O-05	PGS.TS. Hoàng Thị Mỹ Nhung Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội	Đánh giá hoạt tính sinh học của khuôn polycaprolactone phủ PRP và PPP trên tế bào gốc trung mô dây rốn và nguyên bào sợi	Hội trường tầng 1
13:45-14:00	CT-O-06	TS. Lê Thị Vĩ Tuyết Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học quốc gia TP. HCM	Thu nhận và đánh giá tác động của gel huyết tương giàu tiểu cầu lên tế bào nội mạc tử cung người <i>in vitro</i>	
14:00-14:15	CT-O-07	TS. Nguyễn Hoàng Thanh Vân Trường Đại học Y dược, Đại học Huế	Huyết tương tươi giàu tiểu cầu: bước đầu đánh giá hiệu quả trong điều trị thoái hoá khớp gối và một số kinh nghiệm ứng dụng điều trị tại bệnh viện Đại học Y dược Huế	
14:15-14:30	CT-O-08	TS. Hoàng Thanh Vân Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec	Yếu tố mô và nguy cơ đông máu sau truyền tế bào gốc trung mô	

Thời gian	Mã số báo cáo	Báo cáo viên	Báo cáo	Địa điểm
14:30-14:45	CT-O-09	TS. Phạm Lê Bửu Trúc Trung tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Công nghệ exosome từ nghiên cứu đến thực tiễn ứng dụng	
14:45-15:00	CT-O-10	TS. Đào Thị Mai Lan Viện nghiên cứu Tế bào gốc và Công nghệ gen Vinmec	Ứng dụng công nghệ chỉnh sửa hệ gen trong điều trị bệnh beta thalassemia	
15:00-15:30	Giải lao, xem báo cáo poster và triển lãm			Tiền sảnh tầng 1
15:30-15:45	CT-O-11	BS. Phan Thanh Hào Bệnh viện Quốc tế DNA	Tính an toàn và hiệu quả của liệu pháp truyền tế bào gốc từ mô mỡ tự thân trong điều trị lão hoá viêm: đơn nhóm, nhân mở, thử nghiệm lâm sàng phase I	Hội trường tầng 1
15:45-16:00	CT-O-12	TS. Phạm Thị Việt Hương Bệnh viện VINMEC TIMES CITY	Báo cáo ca mucopolysaccharidose type II ghép tế bào gốc tạo máu đồng loài	
16:00-16:15	CT-O-13	TS. Trương Minh Dũng Trung Tâm Công nghệ sinh học TP. HCM	Ứng dụng cấu trúc 3D từ tế bào gốc trong nghiên cứu điều trị tổn thương mô sụn	
16:15-16:30	CT-O-14	TS. Tô Minh Quân Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. HCM	Nghiên cứu tạo khối spheroid từ tế bào nhú bì nang tóc người nhằm làm mô hình nghiên cứu sự phát triển nang tóc	
16:30-17:00	Trao giải báo cáo Oral và Poster xuất sắc			Hội trường tầng 1
17:00-17:15	Trao cờ cho đơn vị đăng cai Hội nghị Khoa học toàn quốc về Công nghệ sinh học 2025			
17:15-17:30	Tổng kết, bế mạc hội nghị, bế mạc triển lãm			

DANH SÁCH BÁO CÁO POSTER

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
CÔNG NGHỆ GEN				
1	TS. Lê Nữ Anh Thư	binhnguyencnty@gmail.com	1-GE-P-01	Đa hình gen <i>CAST</i> liên quan đến độ mềm thịt ở bò vàng nuôi tại các tỉnh miền Trung và Tây Nam Việt Nam
2	ThS. Lý Khánh Linh	lykali139@gmail.com	1-GE-P-02	Ứng dụng công nghệ chỉnh sửa gen CRISPR/Cas9 trong nghiên cứu chức năng gen <i>CLV3</i> ở giống dưa chuột Việt Nam
3	ThS. Nguyễn Lâm Khánh Duy	huyb2202324@student.ctu.edu.vn	1-GE-P-03	Ảnh hưởng của sucrose và glycerol đến chất lượng tinh trùng thỏ đen khi bảo quản bằng phương pháp thủy tinh hóa
4	ThS. Văn Hồng Cầm	camvh@ntu.edu.vn	1-GE-P-04	Đánh giá tính chính xác và độ tin cậy của metabarcoding trong giám sát trứng cá - cá con tại nam trung bộ Việt Nam
5	CN. Nguyễn Thị Ngọc Huyền	ngoc.huyen8393@gmail.com	1-GE-P-05	Phân tích biểu hiện gene của bệnh nhân bạch cầu cấp dòng tủy
6	TS. Nguyễn Thành Vũ	thanhvubiotech@gmail.com	1-GE-P-06	Xây dựng quy trình knockout gen <i>KEAPI</i> bằng kỹ thuật CRISPR-Cas9 trên cá ngựa vằn (<i>Danio rerio</i>) tại Việt Nam
7	TS.BSCKII. Tăng Xuân Hải	phuongnhungvu317@gmail.com	1-GE-P-07	Yếu tố di truyền liên quan đến đặc điểm đáp ứng thuốc điều trị ở trẻ em mắc động kinh tại Việt Nam
8	Trần Đình Phong	hvbiet@hcmuaf.edu.vn	1-GE-P-08	Phát hiện pepper chat fruit viroid (PCFVd) bằng kỹ thuật RT-PCR
9	CN. Lý Cẩm Tú	camtuly2711@gmail.com	1-GE-P-09	Xây dựng phức hợp tương tác giữa glycoprotein 2 của người (hGP2) và peptide GB1 bằng các công cụ sinh học tính toán
10	TS. Triệu Anh Trung	trungta@hnue.edu.vn	1-GE-P-10	Nghiên cứu áp dụng kỹ thuật CRISPRi (CRISPR interference) ở vi khuẩn <i>Staphylococcus aureus</i>
11	ThS. Nguyễn Thị Lan Hương	giabaovuong10@gmail.com	2-GE-P-11	Đặc điểm di truyền của 22 chỉ thị phân tử a-STR từ các cá thể người Việt Nam

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
12	ThS. Nguyễn Thị Lan Hương	giabaovuong10@gmail.com	2-GE-P-12	Đa hình trình tự vùng siêu biến và hiện tượng dị thể bộ gen ty thể của các cá thể dân tộc Kinh ở miền nam Việt Nam
13	ThS. Lê Việt Ngọc	ngoclv@dlu.edu.vn	2-GE-P-13	Định danh và khảo sát nuôi trồng chủng nấm hầu thủ <i>Hericium</i> sp. thu được ở vườn quốc gia Bidoup Núi Bà
CÔNG NGHỆ VI SINH, THỰC PHẨM VÀ MÔI TRƯỜNG				
14	CN. Lê Ngọc Khoa	khoa.ln.63cnsh@ntu.edu.vn	2-MFE-P-01	Đánh giá độc lực của chủng <i>Photobacterium damsela</i> gây bệnh xuất huyết nhiễm trùng ở cá chim vây vàng (<i>Trachinotus blochii</i>)
15	TSKH. Nguyễn Nhật Nam	nnnam@tvu.edu.vn	2-MFE-P-02	A novel design and fabrication of multifunctional polymerase chain reaction (PCR) based anodic aluminum oxide (AAO) internalized gold nanoparticles
16	CN. Nguyễn Quỳnh Giang	dunghana.2007@gmail.com	2-MFE-P-03	Nghiên cứu phát triển sản phẩm thay thế sữa từ gạo và chuối định hướng cho người dị ứng lactose
17	ThS. Lê Văn Hậu	lvhau.snn@tphcm.gov.vn	2-MFE-P-04	Nghiên cứu bước đầu về nấm đồng tiền xuất hiện trong ao nuôi tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>)
18	CN. Trần Thị Thảo My	tranthaomy0208@gmail.com	2-MFE-P-05	Đánh giá đa dạng di truyền của các chủng nấm men phân lập từ thanh long ruột đỏ (<i>Hylocereus polyrhizus</i>)
19	TS. Trịnh Ngọc Hoàng	hoangtn@tnus.edu.vn	2-MFE-P-06	Tuyển chọn chủng vi khuẩn <i>Chryseobacterium viscerum</i> HW314 từ đất có khả năng sinh hoạt chất kháng khuẩn đối kháng với các vi khuẩn đa kháng thuốc
20	ThS. Võ Văn Thanh	thanhvv@hcmue.edu.vn	2-MFE-P-07	Khả năng kháng kháng sinh và nhạy cảm với thực khuẩn thể của vi khuẩn <i>Vibrio</i> spp. gây bệnh trên tôm thẻ chân trắng
21	ThS. Phạm Đỗ Trà My	tramy191993@gmail.com	3-MFE-P-08	Phân lập và khảo sát hoạt tính sinh nhiễm <i>Aeromonas hydrophila</i> của thực khuẩn thể trong các ao nuôi cá tra tại đồng bằng sông Cửu Long

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
22	CN. Hoàng Hạnh Phương	hanhphuong.hoang5328@gmail.com	3-MFE-P-09	Nghiên cứu so sánh hệ vi sinh vật phân chôn khi tiêu hoá quả cà phê và khi tiêu hoá thức ăn thường
23	KS. Hoàng Trung Đức	duc.hoang2903@hcmut.edu.vn	3-MFE-P-10	Phân lập và khảo sát hoạt tính xâm nhiễm của thực khuẩn thể nhằm kiểm soát vi khuẩn gây bệnh gan thận mũ ở cá tra
24	Nguyễn Hoàng Cường	cuong.nh.63cnsh@ntu.edu.vn	3-MFE-P-11	Nghiên cứu nuôi cấy thu nhận bào tử <i>Trichoderma</i> trên cơ chất bã thải phân nấm linh chi
25	CN. Nguyễn Thị Tâm	tamn8403@gmail.com	3-MFE-P-12	Đánh giá hiệu quả của nấm men trong kiểm soát <i>Botrytis cinerea</i> YU2403, nguyên nhân gây thối quả sau thu hoạch ở dâu tây
26	ThS. Ngô Thị Cẩm Nhung	ntcnhung@ntt.edu.vn	3-MFE-P-13	Đánh giá xu hướng đa kháng kháng sinh của vi khuẩn <i>Vibrio</i> phân lập từ nước nuôi tôm khu vực duyên hải miền tây nam bộ Việt Nam
27	KS. Nguyễn Lê Huy Khanh	khanhle Huy121101@gmail.com	3-MFE-P-14	Xác định nấm men gây hại <i>Candida tropicalis</i> NM1 trên trái vải <i>Litchi chinensis</i> Sonn. sau thu hoạch
28	ThS. Nguyễn Ngọc Thanh	nnthanh1080@gmail.com	3-MFE-P-15	Khảo sát tương tác của peptide kháng khuẩn và tinh dầu thực vật trong ức chế vi khuẩn có khả năng gây bệnh
29	Nguyễn Trường Quốc Anh	caohue@tlu.edu.vn	3-MFE-P-16	Sàng lọc hoạt tính sinh học của các cao chiết từ lá chuối tiêu thu hái tại Văn Giang, Hưng Yên
30	Trương Quỳnh Mai	caohue@tlu.edu.vn	3-MFE-P-17	Đánh giá thành phần hóa học cơ bản và tính chất lý hóa của gelatin chiết xuất từ da heo
31	Võ Đức Trung	trung.vd.63cnsh@ntu.edu.vn	4-MFE-P-18	Nghiên cứu thành phần đa dạng hệ vi sinh đường ruột tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vanamei</i>) khi nuôi có bổ sung vi khuẩn <i>Bacillus</i> và <i>Lactobacillus</i>
32	CN. Lê Phương Linh	plinh324@gmail.com	4-MFE-P-19	Phân lập, tuyển chọn các chủng thuộc nhóm vi khuẩn sinh acid lactic và đánh giá khả năng kháng nấm <i>Candida albicans</i>

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
33	ThS. Nguyễn Thị Chính	lanpt@ntu.edu.vn	4-MFE-P-20	Đánh giá khả năng kháng khuẩn và sinh enzyme protease của một số chủng vi khuẩn lactic phân lập từ thực phẩm lên men truyền thống
34	CN. Nguyễn Minh Châu	minhchau912@gmail.com	4-MFE-P-21	Nghiên cứu lựa chọn điều kiện nuôi trồng thích hợp để nâng cao hàm lượng lipit của vi tảo lục <i>Chlorella sorokiniana</i> cho định hướng ứng dụng sản xuất nhiên liệu sinh học
35	TS. Dương Hiếu Linh	linh.duong@vgu.edu.vn	4-MFE-P-22	Đánh giá hiệu quả của quá trình tiền xử lý nấm và thủy phân rơm lúa mì bằng hỗn hợp chế phẩm enzyme thương mại
36	ThS. Phạm Thị Lan	lanpt@ntu.edu.vn	4-MFE-P-23	Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn sinh enzyme chitinase từ suối nước nóng Trường Xuân, Khánh Hòa
37	KS. Nguyễn Thị Kiều Linh	nnttien@hcmiu.edu.vn	4-MFE-P-24	Nghiên cứu sự ảnh hưởng của việc bổ sung gạo lức đỏ được xử lý nhiệt-âm đến tính chất lý-hóa của bột, khả năng tiêu hóa <i>in vitro</i> và chất lượng bánh mì
38	KS. Nguyễn Thị Cẩm Nhi	nnttien@hcmiu.edu.vn	4-MFE-P-25	Nghiên cứu các tính chất lý hóa của bột phối trộn và chất lượng của bánh mì bổ sung bột đậu xanh xử lý nhiệt-âm
39	TS. Phan Thế Anh	nhtrunghieu@dut.udn.vn	4-MFE-P-26	Nghiên cứu ứng dụng pva-gel tổng hợp trong xử lý nước thải chế biến thủy sản
40	ThS. Trần Ngọc Hân	anh.nguyenthivan@hcmuaf.edu.vn	4-MFE-P-27	Khảo sát khả năng sinh trưởng và tích lũy phycocyanin của vi tảo <i>Arthrospira platensis</i> khi nuôi cấy trong các điều kiện môi trường dinh dưỡng khác nhau
41	TS. Trương Phước Thiên Hoàng	hoangtp@hcmuaf.edu.vn	MFE-P-28	Đánh giá ảnh hưởng của hàm lượng phân lân đến sự cộng sinh của nấm <i>Arbuscular mycorrhiza</i> trên rễ cây ngô trong điều kiện nhà lưới

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
CÔNG NGHỆ SINH HỌC NÔNG NGHIỆP				
42	TS. Nghị Khắc Nhu	nknhu@tvu.edu.vn	6-AG-P-01	Vi nhân giống cây dâu tây mỹ đá (<i>Fragaria ananassa</i>) bằng phương pháp nuôi cấy đỉnh sinh trưởng
43	Nguyễn Thị Mỹ Anh	nguyenthimyanh_t66@hus.edu.vn	6-AG-P-02	Đánh giá ảnh hưởng của việc tăng cường biểu hiện gen <i>AtFT</i> đến sinh trưởng, phát triển và thời gian ra hoa trên cây thuốc lá
44	CN. Nguyễn Nhật Tân	nhattan150401@gmail.com	6-AG-P-03	Ảnh hưởng của thời gian swim up và tốc độ ly tâm đến chất lượng tinh trùng dê Boer
45	TS. Phạm Anh Tuấn	tuan.nipp@gmail.com	6-AG-P-04	Kết quả tuyển chọn chủng vi khuẩn <i>Bacillus thuringiensis</i> subsp. <i>israelensis</i> có hoạt tính trừ ấu trùng muỗi vằn (<i>Aedes aegypti</i> linnaeus)
46	Nguyễn Thị Chúc Quỳnh	dung1172@gmail.com	7-AG-P-05	Hiệu lực của chế phẩm sinh học bio-vaas.1 phòng trừ nấm <i>Phytophthora</i> spp. và <i>Fusarium</i> spp. gây bệnh trên cây sầu riêng tại tỉnh Đắk Lắk
47	TS. Hà Trần Thị Mỹ Khánh	hyj@syu.ac.kr	7-AG-P-06	Phân tích hình thái, giải phẫu lá của cây cảnh thuộc chi <i>Echeveria</i> và tương quan của nó trong môi trường căng thẳng
48	CN. Phạm Tài Dũng	hothanhtam2@duytan.edu.vn	7-AG-P-07	Khảo sát ảnh hưởng của chất điều hòa sinh trưởng thực vật đến quá trình nhân giống <i>in vitro</i> ở một số loài cây trồng có giá trị kinh tế
49	Nguyễn Hồng Thắm	hoquynhanh9404@gmail.com	7-AG-P-08	Đánh giá sự sinh trưởng trong điều kiện thiếu oxi của 20 giống lúa khi áp dụng phương pháp gieo thẳng (direct seeding)
50	ThS. Nguyễn Quốc Trung	hoquynhanh9404@gmail.com	7-AG-P-09	Phân lập và xác định độc tính của chủng xạ khuẩn <i>Streptomyces</i> sp. C17 gây bệnh ghẻ trên khoai tây
51	CN. Trịnh Thị Cẩm Trân	ttctran@hcmus.edu.vn	7-AG-P-10	Đông lạnh tinh trùng heo sử dụng hộp đông lạnh tế bào Mr. Frosty

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
52	ThS. Đinh Thị Lan Anh	nguyenthiminhnha342002@gmail.com	7-AG-P-11	Phân lập và tuyển chọn các chủng xạ khuẩn từ đất trồng sầu riêng ở Đắk Lắk có khả năng kháng nấm <i>Phytophthora palmivora</i> gây bệnh trên cây sầu riêng
53	KS. Võ Dương Thanh Yên	duongthanhthuy@huaf.edu.vn	7-AG-P-12	Sử dụng chất kích thích từ rong bún (<i>Ulva</i>) và phân bón NPK trong môi trường nuôi cấy mô địa lan Kim Hoàng Đế (<i>Cymbidium golden vanguard</i>)
54	Trần Phương Kiên	kien.tp.63cns@ntu.edu.vn	7-AG-P-13	Nghiên cứu bước đầu về phân bố trứng cá - cá con của nhóm cá dạng vược (<i>Percomorphaceae</i>) ở vùng biển Quảng Ninh, Việt Nam
55	KS. Lê Quang	anh.bpn@ou.edu.vn	7-AG-P-14	Ứng dụng phương pháp multiplex primer-introduced RFLP analysis Polymerase Chain Reaction (multiplex pira – PCR) để xác định đột biến gây trứng xanh ở vịt
56	Nguyễn Văn Đại	anh.bpn@ou.edu.vn	8-AG-P-15	Tầm soát gene <i>LIX1</i> gây bệnh teo cơ tủy sống trên mèo Maine Coon
57	TS. Bùi Phú Nam Anh	anh.bpn@ou.edu.vn	8-AG-P-16	Ứng dụng phương pháp PCR-RFLP để tầm soát Allele trội trên gen <i>DNT</i> gây bệnh thận đa nang trên mèo
58	TS. Trần Minh Định	tmdinh@ttn.edu.vn	8-AG-P-17	Phân tích bộ gene <i>Paenibacillus elgii</i> ysy-1.2, một tác nhân sản xuất chitinase, thúc đẩy sinh trưởng cây trồng và kiểm soát sinh học
59	TS. Trịnh Ngọc Ái	ngocai@tvu.edu.vn	8-AG-P-18	Vi nhân giống cây dâu tây Pháp (<i>Fragaria ananassa</i>) bằng phương pháp nuôi cấy đỉnh sinh trưởng
60	PGS. TS. Hoàng Thị Kim Hồng	hoangtkimhong@duytan.edu.vn	8-AG-P-19	Nghiên cứu các quy trình trồng, phát triển và xác định đặc tính CAM (Crassulacean acid metabolism), trong cây giọt băng (<i>Mesembryanthemum crystallinum</i> L.)
61	ThS. Nguyễn Như Yên	ngotuongchau@gmail.com	8-AG-P-20	Nghiên cứu sử dụng vi khuẩn nội sinh trong bảo quản sinh học quả dâu tây sau thu hoạch

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
62	TS. Vũ Xuân Tạo	taovx.tsa@gmail.com	8-AG-P-21	Công nghệ sinh học nông nghiệp trong sản xuất nấm <i>Cordyceps militaris</i> : ứng dụng kỹ thuật di truyền chọn giống và tiềm năng phát triển sản phẩm mới
63	ThS. Nguyễn Thị Kim Cơ	ntkimco@hueuni.edu.vn	8-AG-P-22	Nghiên cứu khả năng ức chế <i>Vibrio parahaemolyticus</i> của <i>Bacillus subtilis</i> phân lập ở đầm Cầu Hai, Thừa Thiên Huế
64	ThS. Thạch Thị Ngọc Yên	thachyen31@gmail.com	8-AG-P-23	Ảnh hưởng chế phẩm <i>Lactobaillus</i> dạng kết hợp với chitosan, alginate hoặc carboxymethyl cellulose trước thu hoạch đến chất lượng chôm chôm (<i>Nephelium lappaceum</i> L.) sau thu hoạch
65	Phùng Trường Trinh	cd.ha@vnu.edu.vn	8-AG-P-24	Nghiên cứu xác định, phân tích đặc tính và đánh giá biểu hiện của nhóm gene mã hóa jasmonic acid Carboxyl Methyltransferase ở cây sắn (<i>Manihot esculenta</i>)
66	CN. Nguyễn Thị Minh Nhã	nguyenthiminhnha342002@gmail.com	AG-P-25	Bước đầu thu nhận hợp chất thứ cấp có khả năng kháng nấm <i>Phytophthora palmivora</i> gây bệnh trên cây sấu riêng từ chủng xạ khuẩn NMN64
CÔNG NGHỆ TẾ BÀO				
67	ThS. Nguyễn Lâm Khánh Duy	anhb2202314@student.ctu.edu.vn	5-CE-P-01	Khảo sát ảnh hưởng của ascorbic acid và bột gừng đến chất lượng tinh trùng dê đực xử lý bằng hydrogen peroxide
68	ThS. Phạm Duy Khương	pdkhuong@hcmus.edu.vn	5-CE-P-02	Developing an <i>in vitro</i> cisplatin resistance model on Vietnamese breast cancer cells
69	ThS. Huỳnh Đức Phát	hdphat@hcmus.edu.vn	5-CE-P-03	Tác động chống lão hóa của dịch tiết tế bào gốc nhung hươu lên mô hình lão hóa <i>in vitro</i>
70	Lê Thị Thanh My	hothanhtam2@duytan.edu.vn	5-CE-P-04	Nhân giống <i>in vitro</i> và bước đầu đánh giá hoạt tính sinh học ở cây hà thủ ô đỏ (<i>Polygonum multiflorum</i> Thunb.)
71	TS. Hồ Thanh Tâm	hothanhtam2@duytan.edu.vn	5-CE-P-05	Các yếu tố tác động đến quá trình nhân nhanh rễ bất định sâm Ngọc Linh (<i>Panax vietnamensis</i> Ha et Grushv.)

STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
72	CN. Ngô Vũ Bảo Trân	hothanhtam2@duytan.edu.vn	5-CE-P-06	Ảnh hưởng của auxin và loại mẫu cây lên sự hình thành và nhân nhanh rễ bất định ở cây rau má (<i>Centella asiatica</i>)
73	Nguyễn Phương Linh	linh.np.63cnsh@ntu.edu.vn	5-CE-P-07	Nuôi cấy sơ cấp tế bào mô bạch huyết từ tôm thẻ chân trắng (<i>Litopenaeus vannamei</i>)
74	ThS. Phạm Trường Duy	btptduy@gmail.com	5-CE-P-08	Establishment of storage method for cloned bovine embryos before transferring to surrogate cow
75	CN. Bùi Đình Khan	bdkhan@hcmus.edu.vn	5-CE-P-09	Tìm hiểu mối liên hệ giữa quá trình autophagy và sự kháng thuốc trên quần thể tế bào giống gốc ung thư vú trong điều kiện hypoxia
76	CN. Cao Hoàng Nam	namcao10997@gmail.com	5-CE-P-10	Enhancing inner cell mass numbers and implantation potential of bovine somatic cell nuclear transfer embryos using melatonin
77	CN. Cao Thuỳ Khanh	pmchien@hcmiu.edu.vn	6-CE-P-11	Evaluation of the development of interspecies somatic cell nuclear transfer (ISCNT) embryo using receipt bovine oocyte
78	CN. Cao Hoàng Nam	hoangminhhung100@gmail.com	6-CE-P-12	Enhancing the developmental competence of somatic cell nuclear transfer embryos derived from small bovine oocytes through pre-maturation culture with L-ascorbic acid
79	CN. Trần Nguyễn Bảo Anh	tttkhuong@ctu.edu.vn	6-CE-P-13	Khảo sát điều kiện nuôi tăng sinh và bảo quản <i>in vitro</i> tế bào gốc trung mô từ chó
80	CN. Nguyễn Gia Bảo	nqagb.work@gmail.com	6-CE-P-14	Effects of location of somatic cell nuclear transfer on epigenetic modification and preimplantation development of cloned bovine embryos
81	ThS. Nguyễn Lâm Khánh Duy	vyb2302629@student.ctu.edu.vn	6-CE-P-15	Khảo sát điều kiện nuôi cấy tế bào noãn dê trong phòng thí nghiệm
82	ThS. Trần Hồng Thuận	thuantran@sci.edu.vn	6-CE-P-16	Detection of circadian clockwork in mesenchymal stem cells

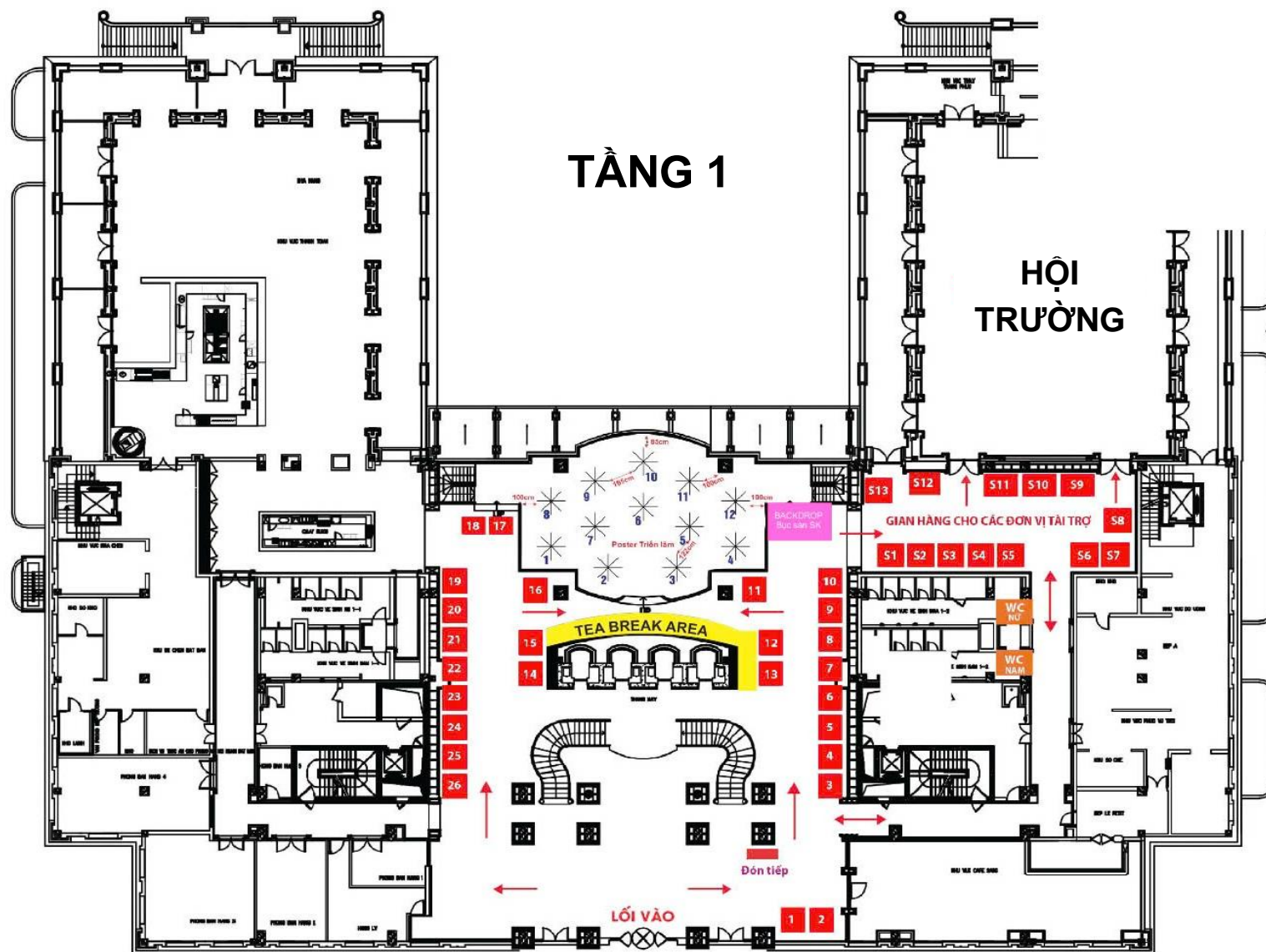
TT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
CÔNG NGHỆ SINH HỌC Y DƯỢC				
83	TS. Võ Hoài Bắc	vhoai1812@gmail.com	9-ME-P-01	Đánh giá độc tính cấp và tác dụng hạ sốt của cao chế phẩm hemoshield trên mô hình động vật thực nghiệm
84	CN. Từ Khởi Thành	tkthanh@ntt.edu.vn	9-ME-P-02	Hoạt tính kháng oxi hoá và kháng ung thư của <i>Cyperus amuricus</i>
85	ThS. Nguyễn Lâm Khánh Duy	khanhngoc8809@gmail.com	9-ME-P-03	Xây dựng quy trình chung kiểm tra sự phân mảnh DNA trên tinh trùng lợn, thỏ và chó
86	CN. Trương Gia Hưng	daotao@abtvn.com	9-ME-P-04	Đánh giá hiệu quả xử lý của các hệ thống tế bào học chất lỏng (liquid-based cytology - LBC) và ứng dụng của ABT® Panicolaou staining kit trong xét nghiệm tế bào học cổ tử cung
87	Phan Hoàng Ân	anph2003@gmail.com	9-ME-P-05	Khảo sát hình thái mô học tinh hoàn gà tre từ 1 đến 25 tuần tuổi
88	ThS. Chương Thị Ngọc Hiếu	chuonghieu901@gmail.com	9-ME-P-06	Hàm lượng polyphenol, flavonoid và hoạt tính sinh học của lá cây tra làm chiếu (<i>Hibiscus tiliaceus</i> L.)
89	CN. Đặng Việt Tuấn	23C67033@student.hcmus.edu.vn	9-ME-P-07	Hoạt tính kháng ung thư của melodorinol phân lập từ trái chùm đuông trên dòng tế bào ung thư cổ tử cung người
90	CN. Đỗ Thị Phương Linh	linhdo2803@gmail.com	9-ME-P-08	Tác động của cao chiết ethyl acetate từ <i>Elephantopus mollis</i> Kunth (cúc chỉ thiên mềm) lên sự di động, xâm lấn của tế bào ung thư cổ tử cung SiHa
91	CN. Trần Đặng Thanh Tâm	20C67030@student.hcmus.edu.vn	9-ME-P-09	Đánh giá tác động gây độc của hạt nano selenium trên dòng ung thư biểu mô buồng trứng người CaoV3
92	ThS. Hà Quang Thanh	quangthanh.sly@gmail.com	9-ME-P-10	Đánh giá vật liệu đệm lót phù hợp sử dụng trên chuột thí nghiệm
93	Vũ Ngọc Việt Hà	nq1821vungocvietha@gmail.com	10-ME-P-11	Nghiên cứu thành phần hóa học, khả năng kháng oxy hóa và hạ đường huyết từ cao chiết ethanol của cây mướp đất <i>Gymnopetalum integrifolium</i>
94	Thái Chính Tâm	thaichinh tam2021@gmail.com	10-ME-P-12	Nghiên cứu ứng dụng học máy, docking và mô phỏng động học phân tử trong sàng lọc, thiết kế các chất ức chế HDAC2 mới

\STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
95	Nguyễn Đức Hợp	hoquynhanh9404@gmail.com	10-ME-P-13	Khảo sát khả năng kháng oxy hóa của một số lá giống ổi ở Việt Nam (<i>Psidium guajava</i> L.)
96	CN. Lê Thanh Hà	thanhhle203@gmail.com	10-ME-P-14	Khảo sát quá trình lên men, cô lập và tinh chế các hợp chất có hoạt tính sinh học trong cao chiết từ chủng vi sinh vật LHL89
97	CN. Ngô Huỳnh Thiên Ý	y.ngo200301@vnuk.edu.vn	10-ME-P-15	Nghiên cứu <i>in vitro</i> và <i>in silico</i> về chiết xuất của cây <i>Jatropha podagrica</i> trong việc chống lại các tác nhân gây bệnh đường ruột ở chó
98	Trần Văn An	khanh.dovan@phenikaa-uni.edu.vn	10-ME-P-16	Deciphering the role of breast cancer-associated fibroblasts in modulating immune response during anti-PD1 treatment.
99	ThS. Hứa Nguyệt Mai	maihn@tnus.edu.vn	10-ME-P-17	Ardisiaoside A, a new triterpenoid saponin from <i>Ardisia gigantifolia</i> , induces cell senescence and targets cancer stem cells in gastric cancer
100	Lê Ngọc Nam Phương	nhatruong@sci.edu.vn	10-ME-P-18	Tác động của paracetamol lên sự tăng sinh và kiểu hình của tế bào ung thư vú người
101	TS. Nguyễn Xuân Hưng	tomailinh_t66@hus.edu.vn	10-ME-P-19	Báo cáo đầu tiên tại Việt Nam về bệnh nhân mắc hội chứng Li-Fraumeni liên quan đến ung thư xương ác tính
102	ThS. Đặng Thanh Long	dtlong@hcmus.edu.vn	10-ME-P-20	Thử nghiệm đông lạnh mô buồng trứng gồm vùng vỏ và vùng tuỷ
103	KS. Nguyễn Bảo Nghi	ntrqnhu@gmail.com	11-ME-P-21	Nghiên cứu tạo chế phẩm hỗ trợ làm lành thương từ dược liệu
104	PGS.TS. Lê Thị Thanh Hương	huonglth@tnus.edu.vn	11-ME-P-22	Dịch chiết từ cây <i>Acorus gramineus</i> extract làm giảm các đặc tính của tế bào gốc ung thư và cảm ứng con đường tín hiệu ROS ở tế bào ung thư gan HepG2
105	TS. Nguyễn Thị Lê Na	nguyenthilena.hus@gmail.com	11-ME-P-23	Nghiên cứu khả năng bảo vệ tế bào thường của nanomelanin dưới tác dụng của chiếu xạ tia X

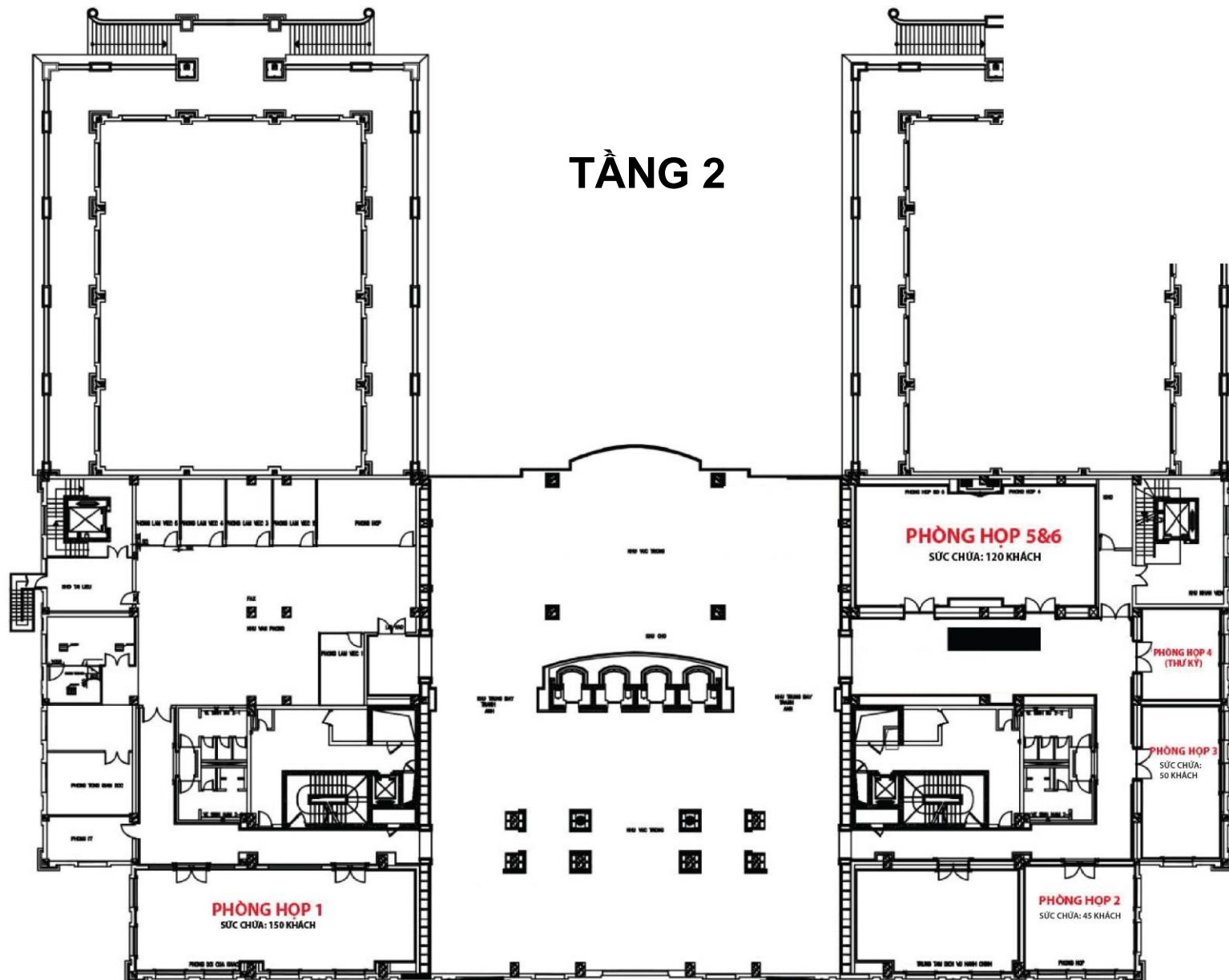
STT	TÁC GIẢ ĐẦU	EMAIL (TÁC GIẢ LIÊN HỆ)	VỊ TRÍ POSTER	TÊN BÁO CÁO POSTER
CÔNG NGHỆ HOÁ SINH VÀ PROTEIN				
106	TS. Nguyễn Ngọc Hà	npctu@hcmuaf.edu.vn	11-PR-P-01	Đặc tính lý hóa và khả năng kháng khuẩn của hạt Nanochitosan từ Chitosan ruồi lính đen
107	TS. Nguyễn Thị Như Thương	nhuthuongnt@ntu.edu.vn	11-PR-P-02	Tối ưu hóa điều kiện nuôi cấy xạ khuẩn biển <i>Streptomyces sundarbansensis</i> và tinh sạch Alginate lyase
108	CN. Phạm Hải Long	phamhailong237@gmail.com	11-PR-P-03	Nghiên cứu phát triển giá thể sắc ký ái lực có nguồn gốc từ vật liệu sinh học melanin hấp phụ ion kim loại cobalt cho tinh sạch protein tái tổ hợp mang His-tag
109	CN. Lê Minh Anh	dothanhtrung121202@gmail.com	11-PR-P-04	Xây dựng quy trình PCR dung hợp nanobody J10 gắn đặc hiệu độc tố thực phẩm Botulinum với TrxA nhằm tăng khả năng biểu hiện
110	CN. Nguyễn Thanh Thùy	mykieubao@gmail.com	11-PR-P-05	Nghiên cứu phát triển giá thể mang từ tính có lõi PMMA bọc ion nickel cho việc tinh sạch Protein tái tổ hợp mang His - tag
111	ThS. Nguyễn Ngọc Trai	ngtrai@tvu.edu.vn	11-PR-P-06	Nghiên cứu qui trình ly trích Cordycepin từ quả thể nấm đông trùng hạ thảo (<i>Cordyceps militaris</i>)
112	Nguyễn Thị Bé Thu	20126096@st.hcmuaf.edu.vn	11-PR-P-07	Hiệu quả ức chế <i>Fusarium oxysporum</i> của cao chiết lá điều (<i>Anacardium occidentale</i> L.) giàu polyphenol
113	Nguyễn Thành Danh	20126204@st.hcmuaf.edu.vn	12-PR-P-08	Kiểm soát nấm <i>Colletotrichum capsici</i> bằng cao chiết thực vật giàu polyphenol
114	ThS. Lê Quốc Duy	lequocduy@tvu.edu.vn	PR-P-09	Nghiên cứu điều kiện chiết xuất nhóm hoạt chất flavonoids từ quả lê ki ma (<i>Pouteria campechiana</i>) thu hái ở Trà Vinh, Việt Nam

Y HỌC TÁI TẠO VÀ TRỊ LIỆU TẾ BÀO				
115	CN. Trần Thái Dương	tranthaiduong0510@gmail.com	12-CT-P-01	Đánh giá đặc điểm sinh hóa và sự tương thích sinh học của màng sinh học đã khử bào tổng hợp từ tế bào sụn heo một ngày tuổi
116	ThS. Võ Vy Khanh	vovykhanh041200@gmail.com	12-CT-P-02	Đánh giá khả năng làm lành tổn thương và phục hồi chức năng mô sụn khi sử dụng màng sinh học từ tế bào gốc cơ thể heo một ngày tuổi
117	KS. Võ Ngọc Bích Trâm	bichtram2120@gmail.com	12-CT-P-03	Chế tạo cấu trúc vi mô sụn hướng tới điều trị bệnh thoái hóa khớp gối ở thỏ
118	Dương Thị Hoàng Yến	duongthihoangyenpt2002@gmail.com	12-CT-P-04	Chế tạo cấu trúc sụn nhân tạo sử dụng trong sửa chữa tổn thương sụn mũi thỏ
119	Mai Hoàng Đức Quý	quy.mhd31@gmail.com	12-CT-P-05	Chế tạo cấu trúc sụn sử dụng trong làm lành tổn thương sụn khớp thỏ
120	Nguyễn Hoàng Vinh	vinh.nh34@gmail.com	12-CT-P-06	Phát triển và đánh giá hiệu quả của sụn nhân tạo ứng dụng tái tạo đĩa đệm cột sống thỏ
121	TS. Sara Cruciani	scruciani@uniss.it	12-CT-P-07	Tuning ADSC adipogenic differentiation by REAC technology: involvement of cellular endogenous bioelectrical activity
122	TS. Phạm Lê Bửu Trúc	nguyenphuhaidangbiotech@gmail.com	12-CT-P-08	Chế tạo tấm tế bào gốc trung mô mô dây rốn kết hợp Lunagel
123	TS. Nguyễn Thanh Tùng	phucdn@donga.edu.vn	12-CT-P-09	Hiệu quả của thảo dược đối với hệ sinh sản nam giới: bằng chứng từ phân tích tổng hợp

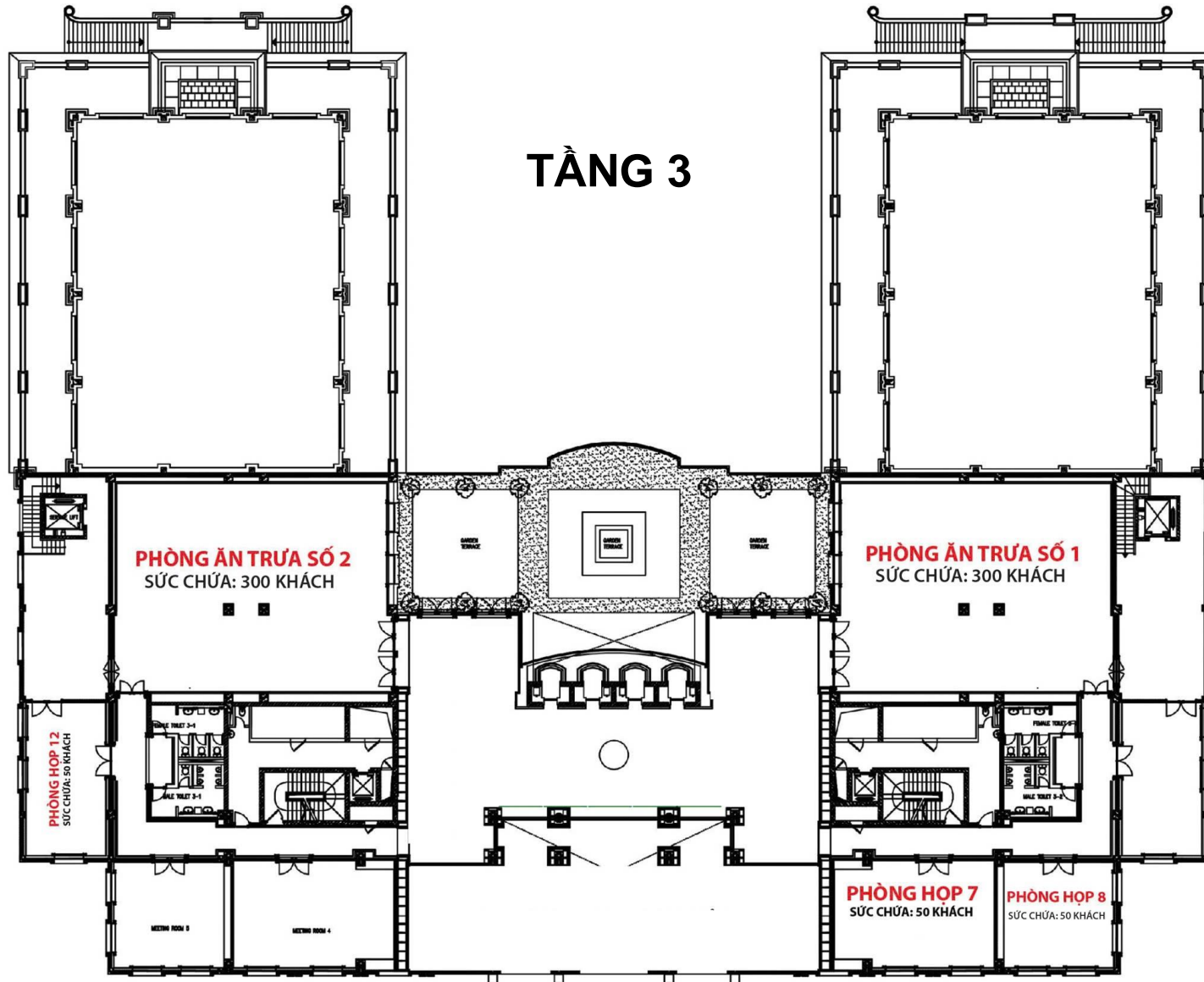
SƠ ĐỒ TẦNG 1



SƠ ĐỒ TẦNG 2



SƠ ĐỒ TẦNG 3



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TÀI TRỢ
HỘI NGHỊ KHOA HỌC TOÀN QUỐC VỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC 2024

STT	ĐƠN VỊ TÀI TRỢ	MỨC TÀI TRỢ
1	Đại học Huế	Kim cương
2	Công ty Cổ phần bệnh viện đa khoa quốc tế DNA	Kim cương
3	Chi nhánh công ty TNHH Kỹ thuật công nghệ DKSH	Kim cương
4	Công ty Nanjing Vazyme Biotech Co., Ltd	Kim cương
5	Công ty TNHH Thiết bị ABT	Vàng
6	Công ty TNHH Khoa học Hợp Nhất	Vàng
7	Công ty TNHH MEDIWORLD	Vàng
8	Công ty TNHH B.C.E Việt Nam	Vàng
9	Công ty TNHH MTV Thiết bị khoa học HTI	Vàng
10	Công ty TNHH Biogroup Vietnam	Vàng
11	Công ty TNHH Thiết bị khoa học và công nghệ Qmedic	Vàng
12	Công ty TNHH Đầu tư thiết bị y tế An Thịnh	Vàng
13	Công ty TNHH Thiết bị Minh Tâm	Vàng
14	Công ty Cổ phần Chăn nuôi C.P. Việt Nam	Vàng
15	Công ty Cổ phần Việt Úc-Bạc Liêu	Vàng
16	Công ty Cổ phần Phù Sa Genomics	Vàng
17	Công ty Cổ phần Vật tư khoa học Biomedic	Vàng
18	Công ty TNHH Thiết bị khoa học Việt Anh	Bạc
19	Công ty Cổ phần Công nghệ sinh học ZESBIO	Bạc
20	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Toàn Cầu	Bạc
21	Công ty TNHH Phát triển khoa học Vitech	Bạc
22	Công ty TNHH Khoa học công nghệ tích hợp Vạn Nam	Bạc
23	Công ty TNHH Research Instruments Việt Nam	Bạc
24	Công ty TNHH Thiết bị khoa học và y tế Thiên Phúc	Bạc
25	Công ty TNHH VOS-Discovery	Bạc
26	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) chi nhánh Huế	Bạc
27	Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thừa Thiên Huế	Bạc
28	Công ty TNHH Khoa học Ktest	Bạc